TAND QUẬN TX **THÀNH PHỐ HN** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 217/2022/QĐST-HNGĐ	*HN, ngày 13 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số: 187/2022/TB-TL ngày 26 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Anh N M D **Sinh năm: 1991**

- Chị B T T **Sinh năm: 1991**

Cùng ĐKHKTT và cư trú: phường Thượng Đình, quận TX, thành phố HN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh N M D và chị B T T kết hôn trên cơ sở tự nguyện vào ngày 15 tháng 01 năm 2016 tại Ủy ban nhân dân phường TĐ, quận TX, thành phố HN.

Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do không tìm được tiến nói chung, bất đồng quan điểm về nhiều vấn đề trong cuộc sống hàng ngày cũng như cách nuôi dạy con cái. Hai vợ chồng thường xuyên nảy sinh cãi vã khiến cuộc sống chung hết sức nặng nề. Mặc dù đã tìm cách tháo gỡ nhưng không có kết quả, anh chị đã sống li thân. Nay anh N M D và chị B T T cùng đề nghị được Tòa án giải quyết thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh N M D và chị B T T xác nhận có 03 con chung là cháu N B T N, nam, sinh ngày: 25/08/2016; cháu N B T T, nữ, sinh ngày: 25/08/2016; cháu N B T L, nam, sinh ngày: 02/08/2018. Hai bên thỏa thuận sau khi ly hôn chị B T T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu N B T L; anh N M D trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc các cháu N B T N, cháu N B T T. Anh N M D và chị B T T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho đến khi con chung trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh N M D và chị B T T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

[4] Về nợ chung: Anh N M D và chị B T T tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh N M D và chị B T T thống nhất chị B T T chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó**.**

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- ***Về quan hệ hôn nhân:*** Anh N M D và chị B T T thuận tình ly hôn.

- ***Về con chung:*** Anh N M D và chị B T T xác nhận có 03 con chung là cháu N B T N, nam, sinh ngày: 25/08/2016; cháu N B T T, nữ, sinh ngày: 25/08/2016; cháu N B T L, nam, sinh ngày: 02/08/2018. Hai bên thỏa thuận sau khi ly hôn chị B T T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu N B T L; anh N M D trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc các cháu N B T N, cháu N B T T. Anh N M D và chị B T T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho đến khi con chung trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh N M D và chị B T T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, con mà không ai được cản trở.

- ***Về tài sản chung và nợ chung:*** Anh N M D và chị B T T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

- Về án phí: Anh N M D và chị B T T mỗi người phải nộp 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự, anh N M D và chị B T T thống nhất chị B T T chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí chị B T T đã nộp 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0007623 ngày 26/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận TX, thành phố HN.

- Về những vấn đề khác: Anh N M D và chị B T T không có yêu cầu gì khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân thành phố HN
- VKSND quận TX;
- Chi cục THA dân sự quận TX;
- UBND phường TĐ, quận TX, HN (Số ĐKKH: 04/2016);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TX

Thẩm phán

Đ T K M